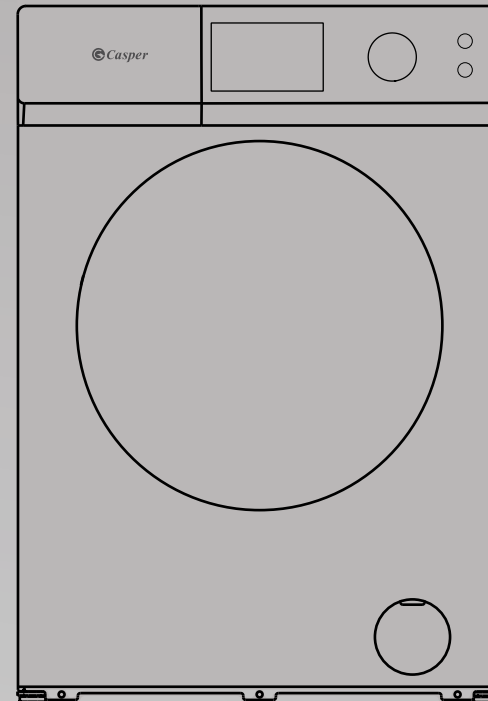




SÁCH HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY GIẶT CỬA TRƯỚC SERIES: WF-VGR1/WF-VWR1

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

Chúng tôi khuyên bạn nên đọc kỹ quyền sách hướng dẫn này trước khi kích hoạt bảo hành, sử dụng và vận hành thiết bị.

Bạn nên giữ cuốn Sách hướng dẫn sử dụng và bảo hành này để tham khảo trong quá trình sử dụng.

* Sử dụng cho model đi kèm tương ứng trong bộ đóng gói sản phẩm

* Hình ảnh có thể khác biệt so với sản phẩm thực tế.

Nhà nhập khẩu:

CÔNG TY CỔ PHẦN CASPER SE

Thương nhân chịu trách nhiệm về sản phẩm và phân phối:

CÔNG TY CỔ PHẦN CASPER VIỆT NAM

Miền Bắc:

Tầng 7, Tòa Leadvisors Tower,
Số 643 đường Phạm Văn Đồng,
P. Cổ Nhuế 1, Q. Bắc Từ Liêm,
TP. Hà Nội.

Miền Trung:

Tầng 8, tòa nhà Bạch Đằng
Complex, 50 Bạch Đằng,
Hải Châu, TP. Đà Nẵng.

Miền Nam:

Tầng 8, Tòa An Phú Plaza,
117-119 Lý Chính Thắng,
P. Võ Thị Sáu, Q. 3, TP.
Hồ Chí Minh.

Website: www.casper-electric.com
Careline: 1800.6644 (miễn phí)

A PRODUCT MANUFACTURED UNDER STANDARDS OF CASPER ELECTRIC(THAILAND) CO.,LTD
Level 12, Bhiraj Building At BITEC, 4345 Sukhumvit, Bangna Dist, Bangkok 10260, Thailand

Khi bạn cần hỗ trợ, hãy liên hệ với chúng tôi:

 **1 8 0 0 6 6 4 4**

Chú ý: Các chỉ dẫn trong sách Hướng dẫn sử dụng nhằm mục đích minh họa. Sản phẩm bạn đang sử dụng có thể khác biệt một đôi chút, hãy tham khảo trên hình ảnh sản phẩm thực tế. Những chỉ dẫn có thể thay đổi mà không có bất kỳ thông báo nào khác.

MỤC LỤC

1. Hướng dẫn bảo hành.....	3
2. Thông tin cảnh báo và an toàn.....	4
3. Mô tả sản phẩm.....	7
4. Hướng dẫn lắp đặt.....	8
5. Vận hành máy giặt.....	11
6. Vệ sinh và bảo dưỡng.....	20
7. Xử lý sự cố.....	22
8. Thông số kỹ thuật	24

Hướng dẫn bảo hành

Casper Vietnam, JSC ("Casper") xin chân thành cảm ơn Quý khách hàng đã tin dùng và đồng hành cùng sản phẩm mang nhãn hiệu Casper được sản xuất tại nhà máy Chuzhou Hanshang Electrical Appliances Co.,Ltd.

Địa chỉ: No.555 Changjiang East Road, Chengdong Industrial Zone, Chuzhou City, Anhui Province, China.

Nhằm mục đích nâng cao chất lượng dịch vụ sau bán hàng và đảm bảo quyền lợi cho khách hàng sử dụng sản phẩm, Casper xin gửi tới Quý khách hàng hướng dẫn bảo hành các sản phẩm mang thương hiệu Casper tại Việt Nam như sau:

TRA CỨU BẢO HÀNH:

⚠ Lưu ý quan trọng

BẢO HÀNH ĐIỆN TỬ THAY THẾ PHIẾU BẢO HÀNH GIẤY

• Quý khách vui lòng tham khảo thông tin về chính sách bảo hành sản phẩm tại website:

<https://www.casper-electric.com/tin-tuc/chinh-sach-bao-hanh-casper-moi-2024/>

• Để đảm bảo quyền lợi bảo hành theo chính sách công bố của Casper, Quý khách vui lòng yêu cầu nơi bán thực hiện kích hoạt bán hàng để xác định ngày bảo hành điện tử cho sản phẩm. Quý Khách có thể tra cứu thông tin hạn bảo hành của sản phẩm tại:

<https://tracuubaohanh.casper-electric.com/>

Hoặc quét mã QR dưới đây:



Thông tin cảnh báo và an toàn

- Người dùng cần tuân thủ thông tin trong sách hướng dẫn này để giảm thiểu nguy cơ cháy nổ, điện giật hoặc để ngăn ngừa thiệt hại tài sản, thương tích cá nhân hoặc tử vong.
- Thiết bị này không nhằm mục đích sử dụng cho người (kể cả trẻ em) bị suy giảm khả năng thể chất, giác quan hoặc tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức trừ khi họ có được sự giám sát hoặc hướng dẫn về việc sử dụng thiết bị bởi một người chịu trách nhiệm về sự an toàn của chúng.
- Trẻ em phải được giám sát để đảm bảo rằng chúng không chơi đùa với thiết bị này, hoặc sử dụng không đúng cách.
- Nếu dây nguồn bị hư hỏng, nó phải được thay thế bởi nhà sản xuất, đại lý dịch vụ hoặc những người có đủ năng lực để tránh gây nguy hiểm.
- Sử dụng các bộ ống đi kèm thiết bị và không được sử dụng lại các bộ ống cũ.
- Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong gia đình và các môi trường tương tự như:
 - + Khu vực bếp của nhân viên trong cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc khác.
 - + Nhà, trang trại;
 - + Khách sạn, nhà nghỉ và các môi trường dân cư khác;
 - + Các khu vực sinh hoạt chung trong các dãy căn hộ hoặc trong các tiệm giặt là nhỏ.

⚠ Cảnh báo

Biểu tượng này là một tình huống nguy hiểm tiềm ẩn có thể dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

⚠ Thận trọng

Biểu tượng này là một tình huống nguy hiểm tiềm ẩn có thể dẫn đến hư hỏng thiết bị, ảnh hưởng đến môi trường hoặc gây thương tích.

⚠ Chú ý

Biểu tượng này là một tình huống nguy hiểm tiềm ẩn có thể dẫn đến thương tích nhẹ.

■ Nguy cơ điện giật

- Thiết bị này chỉ sử dụng trong nhà.
- Không đặt máy giặt ở nơi ẩm ướt.
- Không được đưa tay vào lồng giặt khi đang vắt.
- Nếu lồng giặt vắt không dừng trong vòng 15 giây sau khi mở nắp, vui lòng ngừng sử dụng máy giặt và liên hệ với trung tâm bảo hành để sửa chữa.
- Trước khi bảo trì thiết bị, rút thiết bị ra khỏi nguồn điện.
- Luôn rút phích cắm của máy và tắt nguồn cấp nước sau khi sử dụng.
- Để đảm bảo an toàn cho bạn, phích cắm điện phải được cắm vào một ổ cắm ba cực nổi đất. Kiểm tra cẩn thận và đảm bảo ổ cắm được nối đất đúng cách và chắc chắn.
- Đảm bảo rằng các thiết bị được lắp đặt bởi kỹ thuật viên có chuyên môn theo hướng dẫn của nhà sản xuất và các quy định an toàn của địa phương.

■ Nguy cơ đối với trẻ em

- Thiết bị này có thể được sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên và người khuyết tật, suy giảm giác quan hoặc tâm thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, nếu họ được giám sát bởi người có năng lực chịu trách nhiệm. Trẻ em không được đùa nghịch với thiết bị này, không để trẻ em thực hiện việc vệ sinh khi không có người giám sát.
- Máy có thể rất nóng trong quá trình hoạt động, không để trẻ em và vật nuôi lại gần khi đang vận hành.

■ Nguy cơ nổ

- Không cho đồ bị dính xăng, benzen hoặc cồn vào thiết bị và giữ các loại vật liệu xăng, benzen hoặc cồn này tránh xa máy giặt, để tránh xảy ra cháy nổ.
- Trước khi giặt bằng máy nên giặt bằng tay trước.

■ Lưu ý quan trọng khi lắp đặt sản phẩm

- Máy giặt này chỉ sử dụng trong nhà.
- Đảm bảo các lỗ thông hơi không bị che chắn.
- Máy giặt không được lắp đặt trong phòng tắm hoặc phòng ẩm ướt cũng như trong phòng có khí dễ nổ.
- Tháo tất cả các vật liệu đóng gói và chốt định vị trước khi sử dụng thiết bị.
- Máy giặt chỉ có van đầu vào duy nhất có thể được kết nối với nguồn cấp nước lạnh. Sản phẩm có van đầu vào đôi nên được kết nối chính xác với nguồn cấp nước nóng và nước lạnh.
- Chỉ cắm dây nguồn sau khi lắp đặt.

■ Nguy cơ làm hỏng thiết bị

- Sản phẩm của bạn chỉ sử dụng trong gia đình và chỉ được thiết kế cho các loại vải dệt thích hợp cho việc giặt máy.
- Không treo hoặc tì tay lên cửa lồng giặt.
- Các lưu ý trong quá trình xử lý máy:
 1. Bu lông phải được lắp đặt bởi người có chuyên môn.
 2. Nước tích tụ phải được xả ra khỏi máy.
 3. Xử lý máy cẩn thận, không được nắm/giữ các bộ phận nhô ra trên máy khi đang nâng. Không được sử dụng cửa máy làm vị trí cầm nắm trong quá trình vận chuyển.
 4. Thiết bị nặng, cẩn thận khi vận chuyển.
- Vui lòng không đóng cửa với lực quá mạnh.
- Cắm giặt thảm.

■ Vận hành và bảo dưỡng

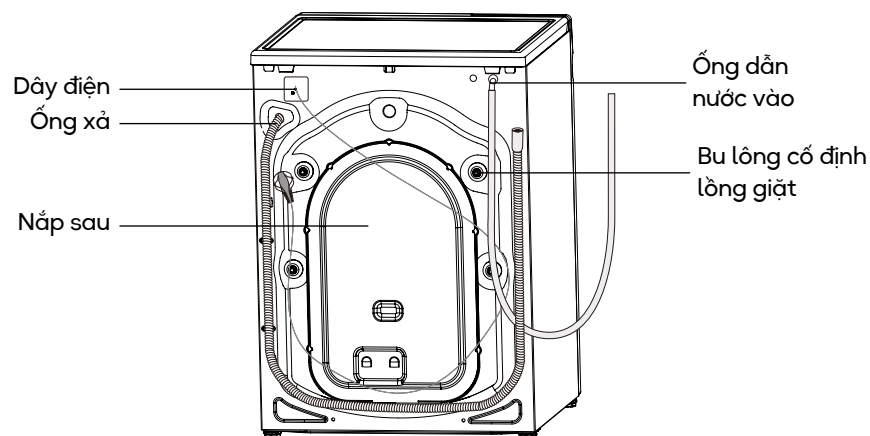
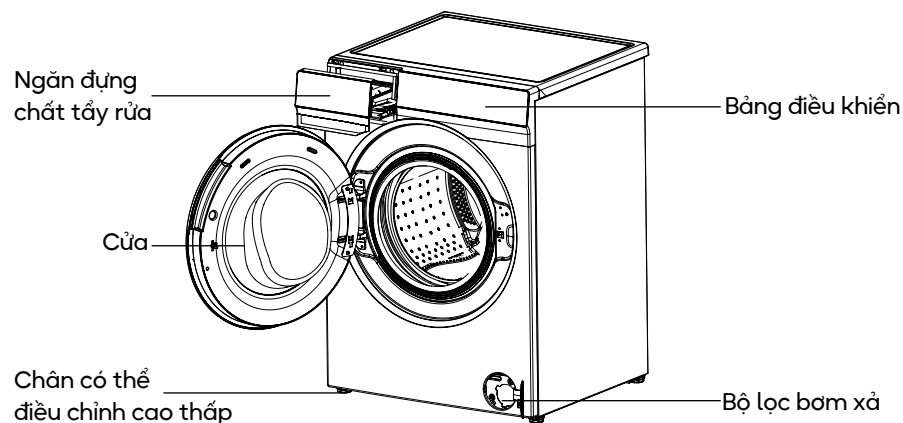
- Trước khi giặt quần áo lần đầu tiên, sản phẩm phải được vận hành hoàn thành một chu trình giặt mà không có quần áo bên trong.
- Các dung môi dễ cháy nổ hoặc độc hại đều bị cấm: xăng và rượu,... không được sử dụng làm chất tẩy rửa. Vui lòng chỉ chọn chất tẩy rửa phù hợp cho giặt máy.
- Lấy đồ vật ra khỏi túi quần, áo trước khi giặt. Các vật sắc nhọn và cứng như đồng xu, trâm cài, đinh, vít hoặc đá, v.v. có thể gây hư hỏng nghiêm trọng cho máy này.
- Vui lòng kiểm tra xem nước bên trong lồng giặt đã được xả hết chưa trước khi mở cửa lồng giặt. Vui lòng không mở cửa khi đang có nước.
- Cẩn thận bỏng khi sản phẩm xả nước giặt nóng.
- Không được đổ nước bằng tay trong khi giặt.
- Sau khi chương trình hoàn thành, vui lòng đợi 2 phút để mở cửa.
- Việc sửa chữa chỉ được thực hiện bởi nhà sản xuất, đại lý dịch vụ của hãng hoặc những người có trình độ tương tự để tránh một mối nguy hiểm. Các nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm về những thiệt hại do sự can thiệp của những người không có thẩm quyền.

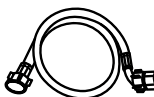
■ Bao bì, thiết bị cũ



Biểu tượng này chỉ ra rằng sản phẩm này không nên được loại bỏ cùng với các chất thải sinh hoạt khác. Vui lòng sử dụng hệ thống thu gom hoặc liên hệ với nhà bán lẻ nơi mua sản phẩm. Sản phẩm có thể được tái chế để an toàn với môi trường.

Mô tả sản phẩm



		
Giá đỡ ống xả	Ống đầu vào nước	Nắp chắn vít

Hướng dẫn lắp đặt



Chú ý

Chúng tôi khuyến nghị máy giặt mới của bạn nên được lắp đặt bởi kỹ thuật viên có trình độ. Nếu bạn cảm thấy mình có đủ kỹ năng để lắp đặt máy giặt, vui lòng đọc kỹ hướng dẫn lắp đặt trước khi lắp đặt.

■ Mở thùng máy giặt

- Bạn cần có các công cụ sau để giúp bạn lắp đặt máy giặt: kéo, kim, gang tay, cờ lê, tua vít tiêu chuẩn.
- Mở thùng máy giặt của bạn ra và kiểm tra xem có hư hỏng gì trong quá trình vận chuyển không. Ngoài ra, hãy đảm bảo rằng tất cả các phụ kiện trong túi đính kèm đều được nhận. Nếu có bất kỳ hư hỏng nào đối với máy giặt trong quá trình vận chuyển hoặc bất kỳ bộ phận nào bị thiếu hoặc hư hỏng, vui lòng liên hệ ngay với đại lý. Nếu máy giặt của bạn không có van đầu vào nước nóng nghĩa là bạn không có ống cấp nước nóng.

■ Chọn vị trí

Trước khi lắp đặt máy giặt, phải chọn vị trí có đặc điểm như sau:

- Bề mặt cứng, khô và bằng phẳng (nếu không bằng phẳng, vui lòng làm cho nó bằng phẳng bằng cách tham khảo mục **Điều chỉnh cân bằng máy giặt (Trang 9)**.
- Tránh ánh nắng trực tiếp.
- Đủ thông gió.
- Nhiệt độ môi trường xung quanh phải nằm trong khoảng 0-40°C.
- Độ ẩm môi trường xung quanh phải dưới 95% (Khi nhiệt độ là 25°C).
- Giữ xa các nguồn nhiệt như than hoặc khí đốt, đảm bảo rằng máy giặt không đứng trên dây nguồn, không lắp đặt máy giặt trên sàn trải thảm.

■ Tháo chốt định vị

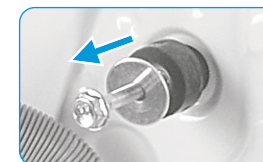


Cảnh báo

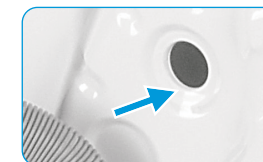
Bạn phải tháo các chốt định vị ở mặt sau của máy giặt trước khi sử dụng sản phẩm.



Nới lỏng 4 bu lông vị bằng cờ lê.



Tháo bu lông bao gồm cả các bộ phận cao su và giữ lại để dùng trong tương lai.

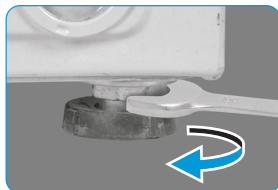


Đóng các lỗ bằng các nắp chắn vít

■ Điều chỉnh cân bằng máy giặt:

⚠ Cảnh báo

Các đai ốc khóa trên cả bốn chân phải được vặn chặt vào thân máy.



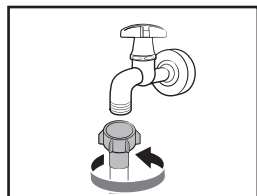
1. Nới lỏng đai ốc khóa.
2. Xoay chân máy cho đến khi chạm sàn.
3. Điều chỉnh chân máy và khóa đai ốc bằng cờ lê, đảm bảo máy được cân bằng và ổn định.

■ Kết nối ống cấp nước:

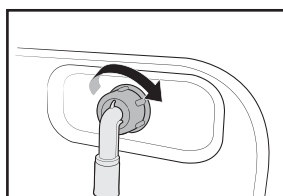
📌 Chú ý

Ống nước được cung cấp có thể khác nhau tùy theo kiểu máy. Hãy làm theo hướng dẫn theo ống nước được cung cấp.

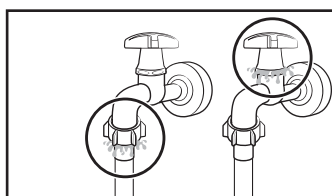
• Kết nối với vòi nước có ren



1. Nối ống nước với vòi nước, sau đó xoay đầu nối theo chiều kim đồng hồ như minh họa.

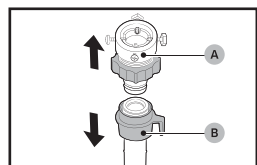


2. Nối đầu còn lại của ống nước với van cấp nước ở phía sau máy giặt, xoay ống theo chiều kim đồng hồ để siết chặt.

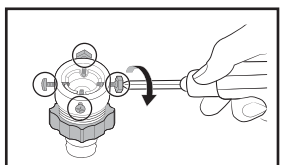


3. Mở vòi nước và kiểm tra xem có rò rỉ nào xung quanh các khu vực kết nối không. Nếu có rò rỉ nước, hãy lặp lại các bước trên.

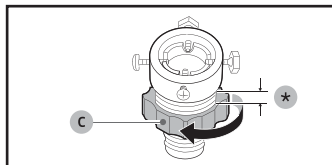
• Kết nối với vòi nước không có ren



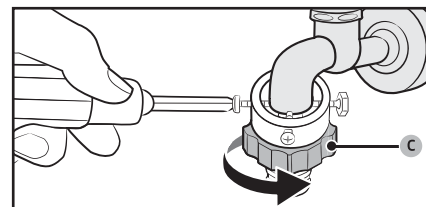
1. Tháo bộ chuyển đổi (A) khỏi ống nước (B).



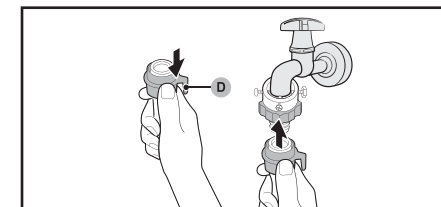
2. Sử dụng tước nở vít để nới lỏng bốn ốc vít trên bộ chuyển đổi.



3. Giữ bộ chuyển đổi và xoay phần (C) theo hướng mũi tên để nới lỏng nó thêm 5mm(*).



4. Lắp bộ chuyển đổi vào vòi nước, sau đó siết chặt các vít trong khi nhấc bộ chuyển đổi lên.
5. Xoay phần (C) theo hướng mũi tên để siết chặt



6. Trong khi kéo phần (D) trên ống nước xuống, hãy nối ống nước với bộ chuyển đổi. Sau đó, thả phần (D), ống vừa với bộ chuyển đổi với âm thanh click.
7. Để hoàn tất việc kết nối ống nước, hãy xem phần 2 và 3 trên phần "Kết nối với vòi nước có ren".

📌 Chú ý

Kiểm tra xem các kết nối có chặt hay không.

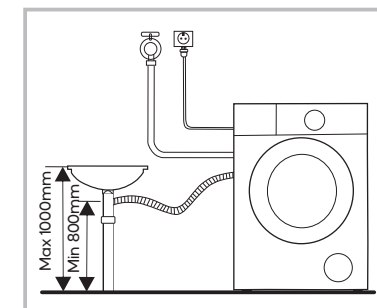
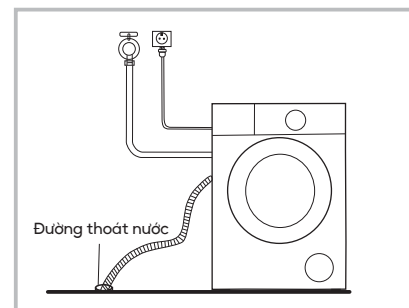
■ Lắp đặt ống thoát nước

⚠ Cảnh báo

- Không vặn, xoắn ống thoát nước.
- Đặt ống thoát nước đúng cách, nếu không hư hỏng có thể dẫn đến rò rỉ nước.

Có hai cách để đặt đầu ống thoát nước:

1. Đặt vào lỗ thoát nước.
2. Kết nối với đường ống thoát nước nhánh của đường thoát nước.



Vận hành máy giặt

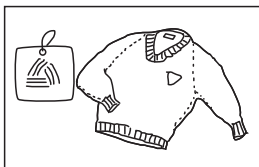
■ Chuẩn bị trước khi giặt

⚠ Thận trọng

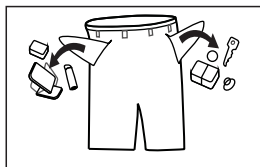
- Trước khi giặt, hãy đảm bảo rằng máy giặt đã được lắp đặt đúng cách.
 - Trước khi giặt quần áo lần đầu tiên, bạn phải chạy một chu trình hoàn chỉnh mà không có quần áo, để làm điều này:
 1. Kết nối nguồn điện và nước.
 2. Cho một ít chất tẩy rửa (khoảng 10g) vào ngăn kéo và đóng lại.
 3. Nhấn nút **Bật/Tắt**.
 4. Xoay núm vặn về vị trí **Đồ cotton**.
 5. Nhấn nút **Khởi động/Dừng**.
- Thao tác này sẽ loại bỏ hết nước còn sót lại trong quá trình chạy thử của nhà sản xuất.

■ Trước mỗi lần giặt:

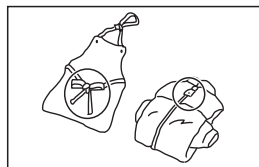
- Nhiệt độ môi trường xung quanh của máy giặt phải là 5–40°C. Nếu nhiệt độ môi trường dưới 0°C, hệ thống nước có thể bị đóng băng, cần đảm bảo ống cấp nước và ống thoát nước được rã băng trước khi sử dụng.
- Vui lòng kiểm tra tem nhãn trên đồ giặt của bạn và hướng dẫn sử dụng nước giặt trước khi giặt. Sử dụng nước giặt không tạo bọt hoặc tạo ít bọt phù hợp với việc giặt máy đúng cách.



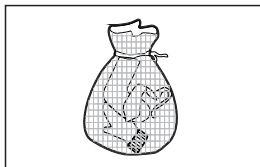
Kiểm tra tem nhãn trên quần áo.



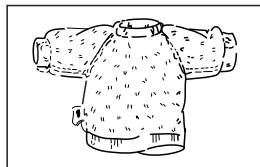
Lấy tất cả đồ vật ra khỏi túi.



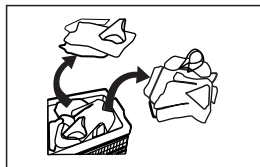
Buộc các dây vải dài và thắt lưng lại với nhau, kéo khóa và cúc áo.



Cho những món đồ nhỏ vào túi giặt.



Lộn vải dễ xoắn và dài từ trong ra ngoài.

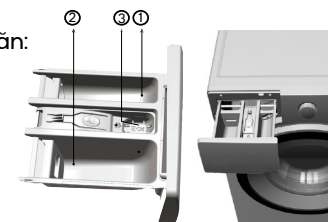


Phân loại đồ giặt theo màu sắc, kiểu dáng, chất liệu.

■ Ngăn đựng chất tẩy rửa

Ngăn kéo đựng chất tẩy rửa được chia thành ba ngăn:

1. Ngăn dành cho giặt sơ
2. Ngăn đựng nước giặt
3. Ngăn nước xả vải



■ Chất tẩy rửa (nước giặt), nước xả vải và các chất làm sạch khác

- Thêm chất tẩy rửa và nước xả vải trước khi bắt đầu chương trình giặt.
- Không bao giờ để ngăn kéo đựng chất tẩy rửa mở khi chương trình đang chạy!
- Khi sử dụng chương trình giặt không có giai đoạn giặt sơ, không cho chất tẩy rửa vào ngăn giặt sơ (ngăn số "1").
- Trong chương trình có giặt sơ, không cho chất tẩy dạng lỏng vào ngăn giặt sơ (ngăn số "1").
- Không chọn chương trình có giặt sơ nếu bạn đang sử dụng túi giặt hoặc viên giặt.
- Đặt túi giặt hoặc viên giặt trực tiếp vào lồng giặt.
- Nếu bạn sử dụng chất tẩy dạng lỏng, hãy nhớ đổ chất tẩy lỏng vào ngăn đựng nước giặt (ngăn số "2").

■ Lựa chọn loại chất tẩy rửa

- Loại chất tẩy rửa cần sử dụng phụ thuộc vào loại và màu sắc của vải.
- Sử dụng các loại chất tẩy khác nhau cho đồ màu và đồ trắng.
- Khi giặt quần áo màu tối và chăn bông, nên sử dụng chất tẩy dạng lỏng.
- Giặt đồ len với chất tẩy đặc biệt dành cho đồ len.

⚠ Cảnh báo

- Chỉ sử dụng các loại chất tẩy được sản xuất đặc biệt cho máy giặt.
- Không nên sử dụng bột giặt.

■ Điều chỉnh lượng chất tẩy rửa

- Lượng chất tẩy rửa cần sử dụng phụ thuộc vào khối lượng đồ giặt, mức độ bẩn và độ cứng của nước.
- Không sử dụng lượng vượt quá khuyến nghị trên bao bì chất tẩy để tránh vấn đề bọt quá nhiều, xả không sạch, tốn kém và bảo vệ môi trường.
- Sử dụng ít chất tẩy hơn cho đồ ít hoặc đồ có độ bẩn nhẹ.

■ Sử dụng nước xả vải

- Đổ nước xả vào ngăn nước xả vải trong ngăn kéo đựng chất tẩy rửa.
- Không vượt quá vạch mức (>max<) trong ngăn nước xả vải.
- Nếu nước xả vải bị mất tính lỏng, pha loãng nó với nước trước khi cho vào ngăn kéo đựng chất tẩy.

■ Sử dụng chất tẩy dạng gel và viên:

- Áp dụng hướng dẫn sau khi sử dụng chất tẩy dạng viên, gel và chất tẩy tương tự.
- Nếu độ đặc của chất tẩy gel là dạng lỏng và máy của bạn không có cốc đựng chất tẩy dạng lỏng đặc biệt, hãy cho chất tẩy gel vào ngăn chất tẩy chính trong lần lấy nước đầu tiên. Nếu máy của bạn có cốc đựng chất tẩy dạng lỏng, đổ chất tẩy vào cốc trước khi bắt đầu chương trình.
 - Nếu độ đặc của chất tẩy gel không phải là dạng lỏng hoặc ở dạng viên nang, hãy cho trực tiếp vào lồng giặt trước khi giặt.
 - Cho chất tẩy dạng viên vào ngăn giặt chính (ngăn số "2") hoặc trực tiếp vào lồng giặt trước khi giặt.

Lưu ý:

- *Chất tẩy dạng viên có thể để lại cặn trong ngăn chứa chất tẩy. Nếu bạn gặp tình huống này, hãy đặt viên chất tẩy giữa đồ giặt, gần phần dưới của lồng giặt trong các lần giặt tiếp theo.*
- *Sử dụng chất tẩy dạng viên hoặc gel mà không chọn chức năng giặt sơ.*

■ Sử dụng chất hồ vải

- Thêm hồ vải dạng lỏng, dạng bột hoặc thuốc nhuộm vải vào ngăn nước xả vải.
- Không sử dụng nước xả và hồ vải cùng lúc trong một chu trình giặt.
- Lau bên trong máy bằng vải ẩm và sạch sau khi sử dụng hồ vải.

■ Sử dụng chất tẩy trắng

- Chọn chương trình có giặt sơ và thêm chất tẩy trắng vào lúc bắt đầu giặt sơ. Không cho chất tẩy vào ngăn giặt sơ. Hoặc, chọn chương trình có xả thêm và thêm chất tẩy trắng trong lúc máy đang ở chế độ xả đầu tiên.
- Không trộn chất tẩy trắng và nước giặt với nhau.
- Chỉ sử dụng một lượng nhỏ (khoảng 50 ml) chất tẩy trắng và xả kỹ đồ giặt vì chất tẩy trắng có thể gây kích ứng da. Không đổ chất tẩy trắng trực tiếp lên quần áo và không sử dụng cho đồ màu.
- Khi sử dụng chất tẩy trắng có gốc oxy, chọn chương trình giặt ở nhiệt độ thấp.
- Chất tẩy trắng có gốc oxy có thể sử dụng cùng với nước giặt; tuy nhiên, nếu độ đặc của chúng không giống nhau, hãy cho nước giặt vào ngăn số "2" trước, sau đó cho chất tẩy trắng vào sau.

■ Sử dụng chất tẩy rửa vết cặn ở

- Khi cần thiết, sử dụng các loại chất tẩy rửa vết cặn ở được sản xuất đặc biệt chỉ dành riêng cho máy giặt.

■ Mẹo giặt hiệu quả

Mức độ bẩn	Quần áo
Màu sáng và trắng (Phạm vi nhiệt độ khuyến nghị dựa trên mức độ bẩn: 40-90 °C)	
Rất bẩn (Vết bẩn khó tẩy như cỏ, cà phê, trái cây và máu)	Có thể cần xử lý trước các vết bẩn hoặc thực hiện giặt sơ. Bột giặt và nước giặt được khuyến nghị cho đồ trắng có thể sử dụng theo liều lượng khuyến nghị cho quần áo rất bẩn. Khuyến nghị sử dụng bột giặt để làm sạch vết bẩn từ đất sét và đất bẩn.
Bẩn vừa (Ví dụ, vết bẩn do cơ thể gây ra ở cổ áo/cổ tay áo)	Bột giặt và nước giặt được khuyến nghị cho đồ trắng có thể sử dụng theo liều lượng khuyến nghị cho quần áo bẩn vừa.
Ít bẩn (Vết bẩn không nhìn thấy)	Bột giặt và nước giặt được khuyến nghị cho đồ trắng có thể sử dụng theo liều lượng khuyến nghị cho quần áo ít bẩn.
Màu sắc (Phạm vi nhiệt độ khuyến nghị dựa trên mức độ bẩn: lạnh - 40 °C)	
Rất bẩn	Có thể sử dụng bột giặt và nước giặt được khuyến nghị cho quần áo màu ở liều lượng dành cho quần áo bẩn nhiều. Khuyến nghị sử dụng bột giặt để làm sạch vết bẩn đất sét và đất cũng như các vết bẩn nhạy cảm với chất tẩy. Dùng chất tẩy rửa không có chất tẩy trắng.
Bẩn vừa	Có thể sử dụng bột giặt và nước giặt được khuyến nghị cho quần áo màu ở liều lượng dành cho quần áo bẩn bình thường. Dùng chất tẩy rửa không có chất tẩy trắng.
Ít bẩn	Có thể sử dụng bột giặt và nước giặt được khuyến nghị cho quần áo màu ở liều lượng dành cho quần áo bẩn nhẹ. Dùng chất tẩy rửa không có chất tẩy trắng.

Mức độ bẩn	Quần áo
Màu Tối (Phạm vi nhiệt độ khuyến nghị dựa trên mức độ bẩn: lạnh - 40 °C)	
Rất bẩn	Nước giặt phù hợp cho quần áo màu và màu tối có thể được sử dụng ở liều lượng dành cho quần áo bẩn nhiều.
Bẩn vừa	Nước giặt phù hợp cho quần áo màu và màu tối có thể sử dụng liều lượng dành cho quần áo bẩn bình thường.
Ít bẩn	Nước giặt phù hợp cho quần áo màu và màu tối có thể được sử dụng ở liều lượng dành cho quần áo bẩn nhẹ.
Quần áo Mỏng / Len / Lụa (Phạm vi nhiệt độ khuyến nghị dựa trên mức độ bẩn: lạnh - 30 °C)	
Rất bẩn	Ưu tiên sử dụng nước giặt dành riêng cho quần áo mỏng. Quần áo len và lụa phải được giặt bằng chất tẩy rửa chuyên dụng cho len.
Bẩn vừa	
Ít bẩn	

■ Khuyến nghị về chất tẩy rửa

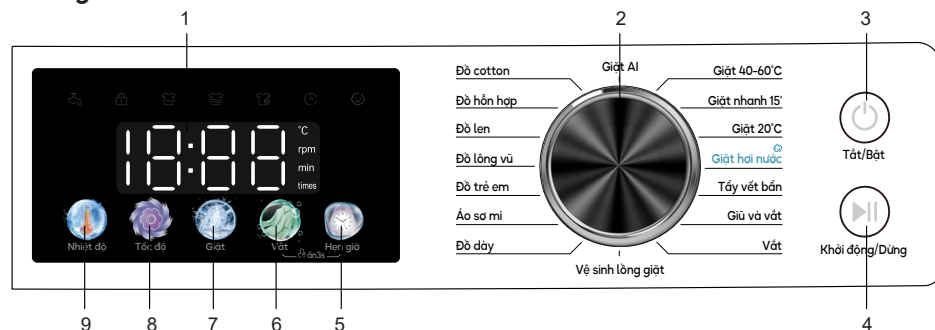
Loại chất tẩy rửa	Chế độ giặt	Nhiệt độ giặt	Loại đồ giặt
Chất tẩy rửa nặng với chất tẩy trắng và chất làm sáng quang học.	Đồ Cotton, Đồ hỗn hợp, Đồ dày, Vải nhuộm, 20°C, ECO 40-60	30/40/60	Đồ giặt trắng làm từ vải cotton hoặc vải lanh chống đun sôi.
Chất tẩy màu không có chất tẩy trắng và chất làm sáng quang học.	Đồ Cotton, Đồ hỗn hợp, Đồ trẻ em, Đồ dày, 20°C, Giặt nhanh 15', Giặt hơi nước	20/30/40	Đồ giặt màu, làm từ bông hoặc vải lanh.
Màu hoặc chất tẩy nhẹ không có chất làm sáng quang học.	Đồ hỗn hợp, Áo sơ mi, Giặt hơi nước, Giặt nhanh 15', Đồ trẻ em	Lạnh 20/30/40	Đồ giặt màu, làm từ vật liệu tổng hợp.
Chất tẩy rửa nhẹ.	Đồ lông vũ, Áo sơ mi, Đồ trẻ em	Lạnh 20/30/40	Dệt may mỏng, lụa.
Chất tẩy len đặc biệt.	Đồ len	20/30/40	Vải len

- Chất tẩy rửa hoặc phụ gia dạng kết tụ hoặc dạng sợi có thể được pha loãng trong một số loại bình đựng chất tẩy rửa nước, để tránh đầu vào của nó bị tắc trước khi đổ vào và do đó gây tràn nước.
- Vui lòng chọn loại chất tẩy rửa phù hợp để có hiệu suất giặt tối đa và mức tiêu thụ nước và năng lượng tối thiểu
- Để đạt được kết quả giặt tốt nhất, liều lượng chất tẩy rửa phù hợp là rất quan trọng.
- Sử dụng lượng chất tẩy rửa ít hơn nếu lồng giặt không đầy hoàn toàn.
- Luôn điều chỉnh lượng chất tẩy rửa theo độ cứng của nước, nếu nước máy của bạn mềm, hãy sử dụng ít chất tẩy rửa hơn.
- Liều lượng theo mức độ bẩn của quần áo, quần áo ít bẩn cần ít chất tẩy rửa hơn.
- Nồng độ cao (chất tẩy rửa dạng nén) cần liều lượng đặc biệt chính xác.

Các triệu chứng sau đây là dấu hiệu của việc dùng quá liều chất tẩy rửa:

- Tạo bọt nhiều
- Giặt và xả kém hiệu quả
- Quần áo chuyển sang màu xám
- Cặn vôi tích tụ trên lồng giặt, bộ phận gia nhiệt và/hoặc đồ giặt

■ Bảng điều khiển



- 1- Màn hình hiển thị
2- Chọn chương trình
3- Công tắc nguồn
4- Khởi động/Dừng
5- Hẹn giờ
6- Vắt
7- Giặt
8- Điều chỉnh tốc độ vắt
9- Điều chỉnh nhiệt độ

■ Hiển thị ký hiệu

Biểu tượng	Mô tả	Giải thích
	Chỉ số đơn vị	Khi thực hiện điều chỉnh tham số, đơn vị tham số tương ứng sẽ sáng lên.
	Chỉ báo cấp nước có bất thường	Sau khi chương trình bắt đầu, biểu tượng sẽ nhấp nháy khi quá trình cấp nước có bất thường.
	Chỉ báo khóa trẻ em	Đèn sáng khi chức năng khóa trẻ em được bật và tắt khi chức năng khóa trẻ em không bật. Sau khi chức năng khóa trẻ em được bật, chỉ sử dụng được nút nguồn, nếu bấm các nút khác biểu tượng sẽ nhấp nháy và sẽ trở lại trạng thái sáng ổn định sau 3 giây.
	Chỉ báo khóa cửa	Khi cửa bị khóa, biểu tượng sẽ bật và khi các điều kiện mở khóa cửa được đáp ứng, biểu tượng sẽ tắt.
	Chỉ báo theo dõi chương trình	Dùng để chỉ báo máy giặt đang vận hành ở giai đoạn nào. tương ứng với mỗi giai đoạn, biểu tượng của giai đoạn đó sẽ nhấp nháy theo thứ tự: Giặt - giũ - vắt
	Chỉ báo hẹn giờ	Khi chức năng Hẹn giờ được bật, biểu tượng sẽ sáng lên. Biểu tượng nhấp nháy trong khi chọn hẹn giờ và tạm dừng chương trình.

🔧 Ghi chú

Bảng điều khiển chỉ mang tính tham khảo, việc hiển thị các thông số tốc độ và nhiệt độ thực tế phải tuân theo sản phẩm thực tế.

■ Chuẩn bị

• Đảm bảo rằng các ống nối đã được kết nối chặt chẽ. Cắm máy giặt vào. Mở vòi nước hoàn toàn. Đặt đồ giặt vào máy. Thêm bột giặt và chất làm mềm vải.

■ Lựa chọn chương trình

• Chọn chương trình phù hợp với loại vải, số lượng và mức độ bẩn của đồ giặt theo bảng "Chương trình và tiêu thụ" và bảng nhiệt độ dưới đây:

90°C	Đồ vải trắng dày, bông và lanh (khăn bàn, khăn tắm, khăn trải giường, v.v.)
60°C	Đồ màu, đồ vải từ bông hoặc vải tổng hợp (áo sơ mi, quần áo ngủ, v.v.) và đồ nhẹ bẩn từ vải lanh (đồ lót, v.v.)
40°C-30°C, 20°C-Lạnh	Đồ giặt hỗn hợp bao gồm cả vải mỏng (rèm, vải tổng hợp và len).

• Chọn chương trình mong muốn bằng cách xoay núm Chọn chương trình.

🔧 Lưu ý

- Các chương trình bị giới hạn với tốc độ vắt cao nhất phù hợp cho loại vải đó.
- Khi chọn chương trình, hãy luôn xem xét loại vải, màu sắc, mức độ bẩn và nhiệt độ nước phù hợp.
- Luôn chọn nhiệt độ thấp nhất được yêu cầu. Nhiệt độ cao hơn đồng nghĩa với tiêu thụ điện cao hơn.

■ Giới thiệu về chương trình

- **Giặt AI:** Trong chương trình thông minh, nhiệt độ giặt, mức nước và thời gian giặt tự động điều chỉnh theo trọng lượng đồ giặt.
- **Đồ Cotton:** Sử dụng chương trình này cho đồ vải cotton của bạn (như khăn trải giường, khăn tắm, v.v.). Đồ giặt sẽ được giặt với hành động giặt mạnh hơn để kéo dài chu kỳ giặt.
- **Đồ lông vũ:** Chương trình này dành cho đồ giặt từ vải lông vũ. Do chất liệu khó thấm nước, cần thời gian ngâm lâu hơn trong quá trình giặt và giảm tốc độ vắt khi vắt nước.
- **Vệ sinh lồng giặt:** Định kỳ (mỗi 1-2 tháng), sử dụng chương trình này để vệ sinh lồng giặt. Để máy giặt chạy mà không có đồ giặt và có thể thêm chất tẩy vôi để hiệu quả.
- **Tẩy vết bẩn:** Đối với đồ có nhiều vết bẩn, kéo dài thời gian giặt và tăng nhịp giặt để cải thiện hiệu quả giặt.
- **Đồ trẻ em:** Chương trình đặc biệt cho đồ trẻ em, đồ lót và đồ bó sát, với nhịp giặt nhẹ và cần tăng cường chu trình rửa để tránh cặn bột giặt.
- **Đồ dày:** Dành cho các loại đồ giặt lớn như chăn, ga giường, và rèm.
- **Đồ len:** Sử dụng cho đồ len, chọn nhiệt độ phù hợp với nhãn của đồ giặt.
- **Giặt hơi nước:** Sử dụng hơi nước trong quá trình giặt để cải thiện hiệu quả và làm giảm nếp nhăn.

- **Giặt nhanh 15':** Chương trình giặt nhanh 15 phút cho đồ nhẹ ít bẩn.
- **Đồ hỗn hợp:** Giặt chung đồ cotton và vải tổng hợp.
- **Giặt 20°C:** Đây là chương trình giặt áp dụng cho quần áo ít bẩn, nhiệt độ nước phù hợp.
- **Giặt 40-60°C:** Cho đồ cotton thường giặt ở 40°C hoặc 60°C và nhằm đáp ứng tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng EU.

■ Các chương trình đặc biệt

Đối với các ứng dụng cụ thể, hãy chọn một trong các chương trình sau:

- **Giặt+Vắt:** Chương trình dành cho người dùng để xả và vắt khô đồ giặt.
- **Vắt:** Sử dụng chương trình này để áp dụng thêm chu trình vắt cho đồ giặt hoặc để xả nước trong máy.

Trước khi chọn chương trình này, hãy chọn tốc độ vắt mong muốn và nhấn nút Start/Pause.

- + Đầu tiên, máy sẽ xả nước có trong máy.
- + Sau đó, máy sẽ vắt đồ giặt với tốc độ vắt đã cài đặt và xả hết nước ra ngoài.



Lưu ý

Sử dụng tốc độ vắt thấp hơn đối với đồ mỏng nhẹ.

■ Lựa chọn nhiệt độ

Khi một chương trình mới được chọn, nhiệt độ mặc định của chương trình đó sẽ hiển thị trên chỉ báo nhiệt độ.

- Để điều chỉnh nhiệt độ, nhấn nút điều chỉnh nhiệt độ.
- Nhiệt độ sẽ tăng dần cho đến mức tối đa và sau đó quay về mức thấp nhất khi đạt đến mức cao nhất.

■ Lựa chọn tốc độ vắt

Khi một chương trình mới được chọn, tốc độ vắt mặc định của chương trình đó sẽ hiển thị trên chỉ báo tốc độ.

- Để điều chỉnh tốc độ vắt, nhấn nút điều chỉnh tốc độ.
- Tốc độ quay tăng dần và sau đó quay về mức thấp nhất khi đạt đến mức cao nhất.

■ Chương trình đang chạy

- Sau khi chương trình đang chạy, nhấn nút Khởi động/Dừng để chuyển máy sang chế độ tạm dừng.
- Cửa máy sẽ được mở khóa khi giai đoạn xả nước hoàn tất; nếu không, cửa vẫn bị khóa.
- Khi tạm dừng, máy giặt sẽ tự động đánh giá giai đoạn đang vận hành để cho phép thay đổi chương trình hoặc các thay đổi tùy chọn.
- Bấm nút Khởi động/Dừng để áp dụng chương trình mới hoặc các thay đổi tùy chọn đó.

Vệ sinh và bảo dưỡng

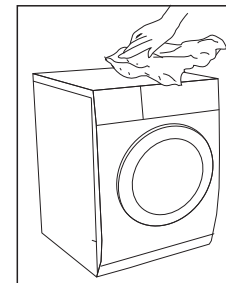


Cảnh báo

Luôn rút phích cắm của thiết bị và đóng vòi nước trước khi vệ sinh và bảo dưỡng.

■ Vệ sinh thân máy

Bảo dưỡng máy giặt đúng cách có thể kéo dài tuổi thọ của máy. Bề mặt thân máy có thể được lau rửa bằng chất tẩy rửa pha loãng trung tính không mài mòn khi cần thiết. Không bao giờ sử dụng các vật dụng sắc nhọn để làm sạch thiết bị.



Thận trọng

Không bao giờ sử dụng chất ăn mòn hoặc chất ăn da, axit formic hoặc dung môi pha loãng, hoặc các chất tương tự như cồn hoặc các sản phẩm hóa học.

■ Vệ sinh lồng giặt

Bất kỳ vết gỉ sét nào do các vật dụng kim loại để lại bên trong lồng giặt phải được loại bỏ ngay lập tức bằng chất tẩy rửa không chứa clo. Không bao giờ sử dụng búi sắt để làm sạch lồng giặt.

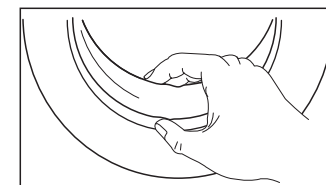


Chú ý

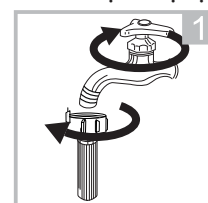
Không để đồ giặt trong lồng giặt trong khi vệ sinh lồng giặt.

■ Làm sạch gioăng cửa và kính

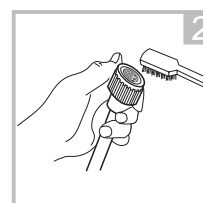
- Lau kính và gioăng cao su sau mỗi lần giặt để loại bỏ xơ vải và vết bẩn. Nếu xơ vải tích tụ, nó có thể gây rò rỉ nước ra ngoài.
- Lấy tiền xu, cúc áo và các đồ vật khác ra khỏi gioăng cao su sau mỗi lần giặt.
- Vệ sinh gioăng cửa và kính hàng tháng để đảm bảo thiết bị hoạt động bình thường.



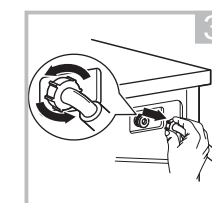
■ Làm sạch bộ lọc đầu vào



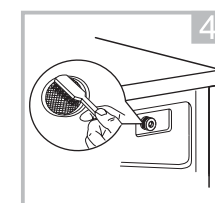
Đóng khóa và tháo ống cấp nước.



Làm sạch bộ lọc bằng bàn chải.



Tháo ống cấp nước khỏi mặt sau của máy, dùng kim kéo bộ lọc ra.



Sử dụng bàn chải để làm sạch bộ lọc.

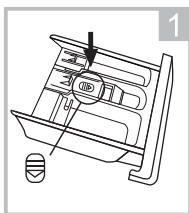


Chú ý

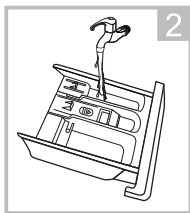
Dòng nước nhỏ dần là dấu hiệu cho thấy cần vệ sinh bộ lọc.

■ Làm sạch Ngăn chứa chất tẩy rửa

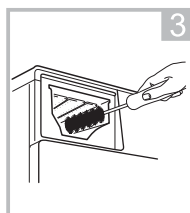
1. Nhấn nút [🔍] trên nắp ngăn chứa nước giặt và nước xả để lấy ra khỏi hốc, làm sạch bên trong hốc bằng bàn chải.
2. Nhấc nắp ngăn nước xả vải ra khỏi ngăn chứa và rửa cả hai bằng nước.
3. Lắp lại nắp hộp đựng nước xả vải và đẩy ngăn kéo trở lại hốc.



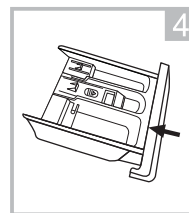
Nhấn nút để tháo ngăn chứa nước giặt, nước xả



Rửa ngăn chứa nước giặt, nước xả với nước



Làm sạch hốc bằng bàn chải mềm



Lắp lại ngăn chứa



Chú ý

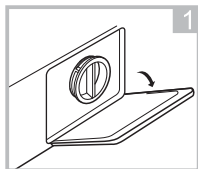
- Không sử dụng chất ăn mòn để làm sạch các bộ phận bằng nhựa.
- Làm sạch ngăn đựng chất tẩy rửa 3 tháng/1 lần để đảm bảo thiết bị hoạt động bình thường.

■ Vệ sinh Bộ lọc Bơm Xả

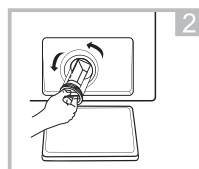


Cảnh báo

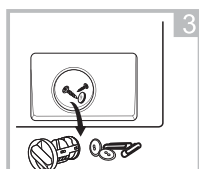
- Đảm bảo rằng máy đã hoàn thành chu trình giặt và không chứa quần áo khi vệ sinh bộ lọc bơm xả. Tắt và rút phích cắm trước khi vệ sinh bộ lọc bơm xả.
- Cẩn thận với nước nóng, để nước nguội tránh bị bỏng.
- Làm sạch bộ lọc định kỳ 3 tháng một lần để đảm bảo thiết bị hoạt động bình thường.



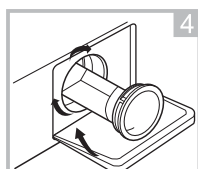
Mở nắp bên dưới



Mở bộ lọc bằng cách xoay ngược chiều kim đồng hồ



Loại bỏ vật không liên quan



Nắp lại bộ lọc và đóng nắp



Thận trọng

Đảm bảo rằng nắp ống thoát nước khăn cấp và ống thoát nước khăn cấp được lắp lại đúng cách, nếu không, nước có thể bị rò rỉ.

Xử lý sự cố

Bất cứ khi nào có sự cố với thiết bị, hãy kiểm tra xem bạn có thể giải quyết được không bằng cách thực hiện theo bảng bên dưới. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, vui lòng liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng Casper để được hướng dẫn.

Sự cố	Mục cần kiểm tra
Máy giặt không hoạt động	· Đóng lại cầu dao hoặc thay cầu chì, không tăng công suất cầu chì. Nếu sự cố là do quá tải mạch điện, hãy nhờ thợ điện có chuyên môn khắc phục.
Máy dính nước	· Thông thường, trong lần đầu sử dụng máy có thể sẽ dính một lượng nước nhỏ.
Không giặt	· Nếu mất điện hoặc cầu chì bị cháy. · Nếu điện áp nguồn quá thấp. · Nếu nước không đạt mức yêu cầu (máy sẽ không hoạt động trước khi đạt mức nước yêu cầu)
Không thể vận hành các phím	· Bạn có sử dụng chức năng "Khóa trẻ em" không? Nếu bạn muốn chọn chức năng khác sau khi bật nguồn, trước tiên hãy nhấn nút "bắt đầu/tạm dừng".
Không có nước chảy vào hoặc chảy chậm.	· Nếu vòi mở hoặc nguồn nước bị cắt? · Nếu màn chắn của van đầu vào bị bụi bẩn chặn lại, vòi hoặc ống cấp nước có bị đóng băng hay không? · Nếu bạn đã chọn chức năng "hẹn giờ"? · Nếu nút "Khởi động/Dừng" chưa được nhấn?
Tải quá ượt vào cuối chu kỳ.	· Hiệu ứng quay sẽ thay đổi tùy theo loại quần áo khác nhau.
Đột nhiên ngừng làm việc.	· Nguồn điện hoặc nước có bị cắt đột ngột không? · Nếu bạn nhấn nút "Khởi động/Dừng"?
Không quay	· Khi máy giặt cài đặt thời gian thoát nước, máy sẽ bắt đầu vắt sau một khoảng thời gian.
Tiếng ồn	· Máy bị nghiêng hay rung? · Nếu đồng xu, dây kéo và các đồ vật khác rơi vào? · Tiếng ồn có bình thường khi động cơ hoạt động không?
Bảng điều khiển trở nên nóng.	· Linh kiện điện tử hiệu ứng nhiệt là hiện tượng bình thường.
Hiệu quả giặt không tốt.	· Chọn một quy trình thích hợp. · Cho lượng nước giặt theo hướng dẫn trong gói nước giặt.
Thời gian chu trình giặt dài hơn bình thường.	· Điều này là bình thường. Máy giặt tự động điều chỉnh thời gian chu kỳ để mang lại kết quả tối ưu cho chu trình đã chọn. Thời gian còn lại hiển thị trên màn hình chỉ là ước tính. Thời gian thực tế có thể thay đổi.

■ Bảng quy trình giặt

Chương trình giặt		Tải trọng tối đa (Kg)				Chức năng hỗ trợ			
		8	9.5	10.5	12.5	Xả	Giặt	Hẹn giờ	Nhiệt độ °C
Đồ hỗn hợp	30	4	5.5	5.5	5.5	●	●	●	Lạnh-60
Giặt nhanh 15'	Lạnh	2	2.5	2.5	2.5	●	●	●	Lạnh-30
Đồ lông vũ	Lạnh	2.5	3.5	3.5	3.5	●	●	●	Lạnh-40
Đồ dày	30	4	5.5	5.5	5.5	●	●	●	Lạnh-60
Đồ trẻ em	40	3	4	4	4	●	●	●	Lạnh-90
Giũ và vắt	-	Max.	Max.	Max.	Max.	●		●	-
Vắt	-	Max.	Max.	Max.	Max.			●	-
Giặt 40-60°C	40	Max.	Max.	Max.	Max.			●	40
Tẩy vết bẩn	60	4	5.5	5.5	5.5	●	●	●	40-60
Đồ cotton	60	Max.	Max.	Max.	Max.	●	●	●	Lạnh-90
Áo sơ mi	30	3	4	4	4	●	●	●	Lạnh-40
Đồ len	30	2.5	3.5	3.5	3.5	●	●	●	Lạnh-40
Giặt hơi nước	90	4	5.5	5.5	5.5	●	●	●	90
Giặt 20°C	20	Max.	Max.	Max.	Max.	●	●	●	20
Vệ sinh lồng giặt	90	-	-	-	-		●	●	90
Giặt AI	30	Max.	Max.	Max.	Max.	●	●	●	30-40

Lưu ý:

● : Có thể chọn chức năng.

Các chương trình có tải tối đa (Max.) phụ thuộc vào khả năng của máy giặt.

Thông số kỹ thuật

Model	WF-D8VWR1	WF-D95VGR1
Nguồn điện định mức	220-240V~/50Hz	220-240V~/50Hz
Áp lực nước ứng dụng	0.1-1MPa	0.1-1MPa
Khối lượng giặt định mức	8kg	9.5kg
Công suất giặt định mức	1950W	1950W
Khối lượng tịnh	52Kg	60Kg
Kích thước (mm)	600(W)x450(D)x840(H)	600(W)x500(D)x840(H)

Model	WF-D105VGR1	WF-D125VGR1
Nguồn điện định mức	220-240V~/50Hz	220-240V~/50Hz
Áp lực nước ứng dụng	0.1-1MPa	0.1-1MPa
Khối lượng giặt định mức	10.5kg	12.5kg
Công suất giặt định mức	1950W	1950W
Khối lượng tịnh	62Kg	67Kg
Kích thước (mm)	600(W)x540(D)x840(H)	600(W)x590(D)x840(H)